

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 01/2/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: ông Dương Đình Tài; bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên tòa: ông Cao Duy Phục - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/HSST, ngày 05/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST- HS ngày 19/01/2021 đối bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn Tr** ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1991 tại xã C, Cẩm Thủy, Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn V, xã C, Cẩm Thủy, Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12. Con ông: Bùi Văn N (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị T (Đã chết); Vợ: Trần Thị T; Sinh năm: 1992 và có ba con, nhỏ nhất sinh năm 2017, con lớn nhất sinh năm 2013.Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: anh Nguyễn Đình T

Trú tại: Thôn G, xã T, huyện C,tỉnh Thanh Hóa.Vắng mặt

Người làm chứng: anh Bùi Văn T

Trú tại : Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 02/9/2020, Bùi Văn Tr đi bộ một mình từ nhà đến trang trại lợn của Công ty S thuộc thôn L, xã C để tìm bắt ong, Tr đi vào khu vực bể xử lý nước thải thì biết dưới bể xử lý có lắp máy bơm nước nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tr đi lại gần vị Tr đặt chiếc máy bơm nước để lôi chiếc máy bơm nước nhãn hiệu SETOVINA, loại máy chìm, vỏ

bằng kim loại màu xám đen từ trong bể xử lý nước thải lên và dùng dao mang theo để chặt đường ống nước nối vào chiếc máy bơm rồi mang về nhà cất giấu. Sau đó, Tr tiếp tục quay lại trang trại để tìm bắt ong, khi đi qua khu nhà cấp 4 mới xây xong Tr thấy giếng khoan có lắp máy bơm nước nên tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tr đi đến giếng kéo chiếc máy bơm nước nhãn hiệu GALAXY, loại máy chìm dùng cho giếng khoan, vỏ bằng kim loại màu trắng xám lên và dùng dao mang theo chặt đứt ống nước rồi mang về nhà cất giấu. Đối với chiếc máy bơm nước nhãn hiệu SETOVINA, sau khi trộm cắp Tr đã cho anh Bùi Văn T mượn để sử dụng. Anh T không biết đây là tài sản mà Tr trộm cắp, đã giao nộp lại chiếc máy bơm cho Công an.

Bản kết luận định giá tài sản số 57/HĐĐGTS ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (Một) chiếc máy bơm nước nhãn hiệu SETOVINA tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá là 1.300.000 đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) và 01 (Một) chiếc máy bơm nước nhãn hiệu GALAXY tại thời điểm chiếm đoạt trị giá là 1.200.000 đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*)

Xử lý vật chứng: Đối với 02 (Hai) chiếc máy bơm nước Bùi Văn Tr đã trộm cắp, qua điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Đình T, là bảo vệ trang trại lợn của Công ty Sơn Bình. Ngày 17/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại tài sản cho anh Nguyễn Đình T.

01 (Một) con dao bằng kim loại, loại dao phát lưỡi quắm, con dao dài 43 cm, cán dao bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao rộng 05 cm là công cụ mà Bùi Văn Tr thực hiện hành vi phạm tội, được chuyển đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-SH ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quyết định truy tố Bùi Đức Tr về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Tr phạm tội Trộm cắp tài sản. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm b, điểm s; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 65 – BLHS; Điều 135, Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 xử phạt Bùi Văn Tr từ 06 tháng - 09 tháng tù cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không đề nghị gì nên miễn xét; về tang vật: Đề nghị xử tịch thu tiêu hủy một con dao; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Nay bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội là sai, nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại: anh Nguyễn Đình T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02/9/2020, Bùi Văn Tr đã lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Đình T là người được giao trách nhiệm trông coi khu vực trang trại lợn của công ty S, thôn L, xã C, huyện C để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 02 (Hai) chiếc máy bơm nước trị giá 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Hành vi của Bùi Văn Tr đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là: đã tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nữa nên miễn xét.

[6]. Về tang vật của vụ án: 01 con dao của Bùi Văn Tr là công cụ thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS, Điều 47; Điều 135; Điều 136; Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 NQ số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Tr phạm tội Trộm cắp tài sản

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Tr 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Tr cho UBND xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về tang vật của vụ án : Xử tịch thu tiêu hủy một con dao bằng kim loại loại dao phát lưỡi quắm, cán bằng gỗ (theo biên bản giao nhận tang vật ngày 04/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C)

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Tr phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. anh Nguyễn Đình T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Công an huyện C;
- VKND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C
- Các Cơ quan hữu quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh